

Số: 54c/ KH – MNS2NS

Na Sang, ngày 30 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Hoạt động của hội đồng trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo quyết định số 52/2020/QĐ-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc Thành lập Hội đồng trường Trường mầm non số 2 Na Sang, nhiệm kỳ 2023-2028;

Hội đồng trường, trường mầm non số 2 Na Sang xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm học 2025 - 2026 như sau:

I. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU

1. Nhiệm vụ chung

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 cùng với toàn ngành Giáo dục rường mầm non số 2 Na Sang triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về GDMN trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục để bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp

huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em mầm non, quan tâm đến trẻ em là người dân tộc thiểu số (DTTS), trẻ em sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, đúng quy định.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Danh hiệu thi đua tập thể:

Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

* Chính quyền:

- Tập thể lao động tiên tiến UBND xã tặng giấy khen,
- UBND xã tặng giấy khen
- Công đoàn: LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen
- Chi đoàn: Đạt Chi đoàn xuất sắc.

2.2. Danh hiệu thi đua cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở chỉ tiêu 15% trở lên.
- Bộ khen, tỉnh khen, sở khen: từ 6% trở lên
- UBND xã khen: từ 35% trở lên
- Lao động tiên tiến đạt 100 %

2.3. Các hội thi:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 68% trở lên
- Giáo viên dạy giỏi cấp xã: 40%.
- Giáo viên giỏi cấp tỉnh 2 đồng chí
- Phối hợp với nhà trường tổ chức tốt Hội thi “Thi đồng diễn bé vui khỏe cùng Aerobic” cấp trường.
- Có 5 bộ đồ chơi ngoài trời tham gia thi cấp huyện và đạt giải.

2.4. Chỉ tiêu của chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh

+ 100 trẻ được theo dõi sức khỏe

- + 100 nhóm, lớp thực hiện Chương trình giáo dục Mầm non.
- + 100% Trẻ nhà trẻ đánh giá theo giai đoạn, đánh giá cuối CD
- + Đảm bảo các điều kiện tối thiểu trong hỗ trợ các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ
- + Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.
- + 100% học sinh 3, 4,5 tuổi ra lớp.
- + Tổ chức hoạt động trải nghiệm: phần đầu từ 100% học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.
- + Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đảm bảo 100% trẻ biết tự chăm sóc bản thân.
 - Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ SDD về cân nặng và SDD thể thấp còi dưới 5%, 100% trẻ bị suy dinh dưỡng được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng. Thực hiện chế độ hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo.
 - 100% CB, GV, NV thực hiện các biện pháp phòng chống SDD, phòng chống béo phì; Đảm bảo định lượng Calo theo quy định.
 - Tỷ lệ bé sạch đạt từ 100%, bé ngoan đạt từ 97% trở lên, bé chăm đạt từ 96% trở lên.
- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn cho GVMN thực hiện phát triển Chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng “lấy trẻ làm trung tâm”; ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến (GD STEAM). Đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non
 - Đảm bảo 100% số lớp thực hiện theo nguyên tắc “*Trẻ là trung tâm - toàn diện - tích hợp - trải nghiệm*”, chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính khoa học và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của trẻ từng nhóm, lớp có sự linh hoạt phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc. Trẻ được làm quen với bài hát Quốc ca.
 - 100% trẻ được đảm bảo An toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần trong nhà trường.
 - 100% GV nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chăm sóc trẻ, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã... trong nhà trường. Thường xuyên khảo sát các nguy cơ tai nạn thương tích cho trẻ để có biện pháp phòng tránh hợp lý, không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.
 - 100% CB-GV-NV thực hiện tốt trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.

2.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục mầm non

Thực hiện 100% học sinh năm học 2025– 2026 đồng bộ học sinh giữa CSDL quốc và và dân cư.

Cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin trên các phần mềm quản lý.

Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên soạn bài trên máy vi tính.

Số CBQL, GV biết soạn, dạy giáo án trình chiếu: 24/24 đạt 100%.

Tăng cường giờ dạy ứng dụng công nghệ thông tin đối với cán bộ, giáo viên qua hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

Xây dựng kế hoạch phân công duyệt bài để đưa trang web với số lượng 1 bài/ tháng.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; trong lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức, gây áp lực cho giáo viên.

Thực hiện có hiệu quả các phần mềm (đã được Bộ GDĐT thẩm định và công bố) phục vụ công tác quản lý trường mầm non như phần mềm Pmis, Temis, vnedu, phần mềm CSDL quốc gia... xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện công khai, viết bài tuyên truyền giáo dục trên trang Web, pange

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong cơ sở GDMN theo Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kèm theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022, các quy định liên quan về chuyển đổi số của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành; cập nhật dữ liệu PCGDMNTNT, thực hiện có hiệu quả thống kê, tổng hợp.

2.5. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Thực hiện rà soát, tham mưu với UBND xã quan tâm đầu tư phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường. Đặc biệt đầu tư cơ sở vật chất, các khối phòng còn thiếu và chưa đảm bảo theo quy định để duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo quy định tại Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về việc Quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Xây dựng kế hoạch tự đánh giá trường mầm non đảm bảo đúng quy trình quy định, trường duy trì đạt mức độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị thẩm định công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định.

2.6. Thực hiện lồng ghép các chuyên đề

Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề giáo dục ATGT, giáo dục BVMT, GD sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục tài nguyên môi trường, biển, hải đảo, “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; xây dựng trường mầm

non hạnh phúc, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến; tăng cường thực hành, trải nghiệm... với các nội dung, hình thức giáo dục phù hợp độ tuổi.

2.7. Phổ cập GDMN

Triển khai và thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT¹.

Tham mưu, ban hành các văn bản thực hiện phổ cập mẫu giáo trên địa bàn; Thực hiện phụ trách công tác phổ cập theo đúng hướng hướng; rà soát, đánh giá về việc huy động trẻ mầm non ra lớp (đặc biệt là trẻ mẫu giáo), các điều kiện về đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện khác để chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

Chỉ đạo giáo viên cùng nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ số đạt chuẩn PCGDMNTNT một cách bền vững. Phân đầu huy động 100% trẻ em 3- 5 tuổi đến trường, 100% trẻ 5 tuổi học hoàn thành chương trình GDMN. CBGV trong tổ tham gia phân đầu duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT

Huy động số trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 100%;

100% số trẻ ra lớp được học 2 buổi/ ngày.

5 tuổi: $60/60$ trẻ huy động $60/60 = 100\%$

Đồ dùng, đồ chơi đầy đủ theo thông tư 02, 34, đảm bảo theo thông tư 13; thông tư 47 và 100% giáo viên các lớp 5 tuổi có trình độ trên chuẩn. 100% giáo viên lớp 5 tuổi xếp chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên.

100% số trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN (MG 5- 6 tuổi); 100% trẻ 3-5 tuổi người dân tộc thiểu số được dạy tăng cường tiếng Việt.

Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: đạt từ 97% trở lên;

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng theo tuổi) và thấp còi (chiều cao theo tuổi) không quá 4%.

Công tác phổ cập GDMNTNT tiếp tục được duy trì và củng cố vững chắc; các đơn vị trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo các cấp củng cố, mở rộng mạng lưới trường, lớp; huy động tối đa trẻ 5 tuổi đến trường đảm bảo duy trì, giữ vững chuẩn Phổ cập GDMNTNT.

Thực hiện rà soát tham mưu chính với quyền địa phương căn cứ các điều kiện, tiêu chuẩn của phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi để từng bước đảm bảo các điều kiện để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

2.8. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người học; chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ.

¹ Công văn số 2366/SGDĐT-GDTrH ngày 11/8/2025 của Sở GDĐT về Tiếp tục thực hiện công tác PCGD-XMC năm 2025.

Thực hiện chi trả đúng, đủ chế độ cho học sinh theo quy định.

Các chế độ về lương và các khoản phụ cấp, các chế độ như: Nghỉ phép, công tác phí... đều được chi trả cho CBGV kịp thời, đầy đủ, đúng theo các quy định của Nhà nước.

- Thực hiện cho trẻ ăn theo đúng chế độ 105/2020; ND 66; ND 238/2025

2.9. Quản lý tài chính; Quản lý tài sản

- Đảm bảo các chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh theo quy định.
- Công khai các khoản thu từ phụ huynh học sinh và bữa ăn trưa của trẻ.
- Khai thác, sử dụng và bảo quản tài sản đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát.

2.10. Giáo dục dân tộc

Tăng cường các biện pháp chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số (DTTS) phù hợp với đối tượng trẻ theo vùng miền, đảm bảo tất cả trẻ mẫu giáo DTTS được chuẩn bị tiếng Việt trước khi vào lớp 1.

100% trẻ dân tộc được học tăng cường tiếng việt các buổi chiều trong tuần và lồng ghép các hoạt động trong ngày.

2.11. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Phát huy vai trò của đội ngũ các bộ quản lý, giáo viên trong việc thực hiện công tác truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động ở trường mầm non.

Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Nhà trường có ít nhất 01 tin bài/tháng về hoạt động của nhà trường tại địa phương trên trang website, Fanpage, facebook của trường trong tuyên truyền về các hoạt động của ngành, của trường tới cha mẹ trẻ và cộng đồng.

Thực hiện công khai mục tiêu phát triển nhà trường (tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi) theo quy định tại Điều lệ nhà trường.

Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân, cơ sở GDMN nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt nhiệm vụ.

2.12. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
100% giáo viên được học tập, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, BDTX.

Có đồ dùng đồ chơi tự tạo, sản phẩm ứng dụng CNTT đạt giải cao trong hội thi các cấp.

100% xếp loại chuyên môn từ khá trở lên. Trong đó: 20/24 đạt 83,3% giáo viên dạy giỏi các cấp; 4/24 đạt 16,7% giáo viên xếp loại khá.

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn;

100% GV được học tập, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, BDTX.

100% Giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên. Có đồ dùng đồ chơi tự tạo, sản phẩm ứng dụng CNTT đạt giải trong hội thi các cấp.

* Xếp loại chất lượng giáo viên

- Phần đầu có 24/24 giáo viên được xếp loại. Trong đó:

+ Xếp loại giỏi: 20/24 đạt: 83,3%

+ Xếp loại khá: 4/24 đạt 16,7%

+ Xếp loại trung bình: 0/24 đạt: 0%

* Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp

- Phần đầu 100% trở lên giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên, không có giáo viên xếp loại yếu, kém.

Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường 20/24 đồng chí đạt 83,3%

2.13. Các hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội

+ *Hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ*

Phối hợp với nhà trường tổ chức tốt Hội thi "Bé vui khỏe" năm học 2025-2026.

Sau mỗi hội thi sẽ tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nghiêm túc; chú trọng việc đánh giá về hiệu quả, cách thức tổ chức, sự phù hợp của nội dung hội thi.

Lựa chọn các nội dung hoạt động tập thể để tổ chức dạy trẻ các trò chơi dân gian tập thể theo đặc trưng của các dân tộc sống trên đại bàn xã.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy trẻ các bài hát dân ca, các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí tích cực, phù hợp với lứa tuổi của học sinh; đưa những nét văn hóa đặc sắc của các dân tộc ở địa phương vào các hội thi, ngày hội, ngày lễ, giao lưu nhằm giáo dục truyền thống và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc.

Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ, phối hợp tổ chức hội thi cho trẻ.

+ *Hội thi của giáo viên*

Tổ chức hội thi làm đồ dùng, đồ chơi cấp trường; Hội thi giáo viên dạy giỏi² và tham gia các hội thi, cuộc thi khác của Ngành theo kế hoạch.

Đăng ký cho giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 2/24 giáo viên

+ *Kinh phí tổ chức hội thi*

² Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên và từ các nguồn tài trợ, hỗ trợ hợp pháp khác.

2.14. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

Truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm đề nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành Giáo dục.

Chủ động tuyên truyền qua các kênh thông tin chính thống, hợp pháp, nhiều người theo dõi.

Phát huy vai trò của đội ngũ các bộ quản lý, giáo viên trong việc thực hiện công tác truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động ở trường mầm non.

Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Nhà trường có ít nhất 01 tin bài/tháng về hoạt động của nhà trường tại địa phương trên trang website, Fanpage, facebook của trường trong tuyên truyền về các hoạt động của ngành, của trường tới cha mẹ trẻ và cộng đồng.

Thực hiện công khai mục tiêu phát triển nhà trường (tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi) theo quy định tại Điều lệ nhà trường.

Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân, nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt nhiệm vụ.

Tăng cường truyền thông về công tác giáo dục mầm non qua các bài viết, video... trên Website và các nền tảng xã hội một cách tích cực, hiệu quả.

II. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CƠ BẢN CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và nhân sự của cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh, các hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục.

Giám sát việc quản lý, sử dụng các nguồn lực xã hội hóa dành cho cơ sở giáo dục, bảo đảm mục tiêu giáo dục, công khai, minh bạch và hiệu quả.

(Có danh mục giám sát thực hiện nhiệm vụ kèm theo)

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ngoài các công tác trọng tâm của từng học kỳ, trong quá trình công tác nếu có các nội dung trọng tâm khác thì Chủ tịch hội đồng đưa bổ sung vào kế hoạch hợp, bàn bạc và thống nhất.

- Động viên tuyên truyền mỗi CB-CC-VC, mỗi thành viên Hội đồng trường chủ động tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để cùng vào cuộc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường.

- Hội đồng trường phải chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả. Chống các biểu hiện hình thức, ỷ lại, chủ quan, làm việc qua loa hoặc trung trung.

- Phải làm tốt công tác tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, chủ quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời dứt điểm.

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường năm học 2025 - 2026./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Mùong Chà (để b/c)
- Các thành viên Hội đồng (để t/h);
- Lưu VT./.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG - Hoàng Thị Thúy Hằng

**KẾ HOẠCH GIÁM SÁT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THỂ
NĂM HỌC 2025– 2026**

(Kèm theo kế hoạch số: 54c /KH-HĐT-MNS2NS ngày 30 tháng 8 năm 2025)

Tháng	Nhiệm vụ trọng tâm	Điều chỉnh bổ sung
Tháng 8/2025	- Chỉ đạo, triển khai công tác tuyển sinh. - Chương trình giáo dục nhà trường	
Tháng 9/2025	- Kế hoạch phát triển nhà trường - Kế hoạch tổ chức bộ máy và nhân sự: Các hoạt động của nhà trường trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ.	
Tháng 10/2025	- Công tác bán trú, bếp ăn - Kế hoạch tài chính, tài sản	
Tháng 11/2025	- Thực hiện chế độ học sinh năm học 2025 - 2026.	
Tháng 12/2025	- Công tác y tế trường học - Kiểm kê tài sản, sử dụng, bảo quản, thiết bị dạy học; việc sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.	
Tháng 01,2/2026	-Các hoạt động của nhà trường trong việc huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.	
Tháng 03/2026	- Hoạt động của nhà trường trong việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. - Hoạt động của nhà trường trong việc xây dựng thương hiệu. - Thực hiện quy chế dân chủ	